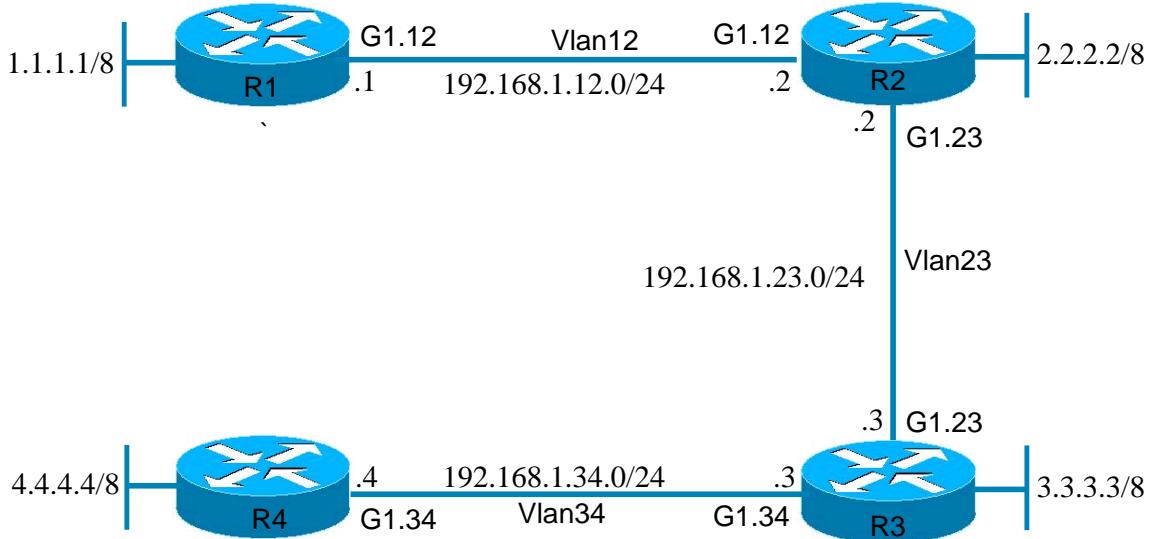


LAB RIP 02



R1 đóng vai trò ISP và R2 là Router biên của một công ty. RIP được sử dụng giữa các Router bên trong (R2,R3,R4). R1 dùng static routes đi tới tất cả các lớp mạng trong công ty. R2 trả default route về R1 để ra ngoài Internet.

Trên R1

```
R1#conf t
R1(config)#ip route 2.0.0.0 255.0.0.0 192.1.12.2
R1(config)#ip route 3.0.0.0 255.0.0.0 192.1.12.2
R1(config)#ip route 4.0.0.0 255.0.0.0 192.1.12.2
R1(config)#ip route 192.1.23.0 255.255.255.0 192.1.12.2
R1(config)#ip route 192.1.34.0 255.255.255.0 192.1.12.2
```

Trên R2

```
R2#conf t
R2(config)# ip route 0.0.0.0 0.0.0.0 192.1.12.1
R2(config)#Router RIP
R2(config-router)#no auto-summary
R2(config-router)#net 2.0.0.0
R2(config-router)#net 192.1.12.0
R2(config-router)#net 192.1.23.0
```

Trên R3

```
R3#conf t
R3(config)#Router RIP
R3(config-router)#no auto-summary
R3(config-router)#net 3.0.0.0
R3(config-router)#net 192.1.23.0
```

R3(config-router)#net 192.1.34.0

Trên R4

R4#conf t

R4(config)#Router RIP

R4(config-router)#no auto-summary

R4(config-router)#net 4.0.0.0

R4(config-router)#net 192.1.34.0

Trên R2, R3 và R4

- Gõ lệnh Show IP route. Các bạn có thấy route nào được học có dấu *?

Để quảng bá default route cho những Router enable RIP:

- Gõ lệnh R2(config)#router rip

R2(config-router)#default-information originate

Trên R3 và R4

- Gõ lệnh Show IP route. Các bạn có thấy route nào được học bởi RIP có dấu *?

- Gõ lệnh Debug IP RIP và xem trao đổi thông tin định tuyến từ R2 tới R3,R4.